

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **72/2020/HS-ST**

Ngày 28/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thúy Tình – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân thành phố Q mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS, ngày 24/7/2010, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXX- HS ngày 10/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Nghĩa H**; sinh ngày 15/3/1999; giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 15, phường P, thành phố Q, Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1979 và bà Lưu Thị D, sinh năm 1982; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ con: không có

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 15/01/2018 bị Công an phường H, thành phố Q, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/3/2018 bị Công an thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cản trở yêu cầu kiểm tra của người thi hành công vụ.

* Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị hại:* Anh La Tiến H, sinh năm 1986; Xóm 6, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Mạnh Bạch L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 7, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

* *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 14, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 2. Anh Đỗ Khắc V, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 4. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 6, phường Q, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 5. Anh Phạm Anh S, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 6, phường X, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 6. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 2, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 7. Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 8. Anh Đặng Việt H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 9. Anh Nguyễn Khánh D, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 10. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;
 11. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Nông Trường, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.
- Bị cáo có mặt; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, Trần Ngọc L, cư trú tại tổ 14, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang cùng Đỗ Khắc V, cư trú tại tổ 6, phường L, thành phố Q; Nguyễn Quang H, cư trú tại tổ 7, phường H, thành phố B, tỉnh Hòa Bình đến quán XBeer Club tại tầng 1 của khách sạn Mường Thanh, thuộc tổ 13, phường Q, thành phố Q để uống bia. Tại khu vực cửa quán, nhóm của L có mâu thuẫn, cãi nhau liên quan đến việc làm bảo vệ tại quán XBeer Club với nhóm của Vũ Mạnh Bạch L, cư trú tại tổ 7, phường P, thành phố Q, gồm có: Vũ Mạnh Bạch L; Phạm Anh S, cư trú tại tổ 6, phường X, thành phố Q; Nguyễn Xuân H, cư trú tại tổ 6, phường Q, thành phố Q và Nguyễn Quốc T, cư trú tại tổ 02, phường N, thành phố Q, hai nhóm dùng tay chân đánh nhau. Sau đó L nhặt được 01 con dao dài khoảng 10cm ở dưới đất, tay phải cầm dao chém 01 nhát trúng vào vành tai phải của S làm sưng da ở vành tai, L vứt dao ở khu vực trước cửa quán ra xe ô tô của L lấy 03 đoạn gậy gỗ, loại gậy dùng đánh Bi-a, đưa cho V và H mỗi người đoạn 01 gậy, L cầm 01 đoạn gậy bằng tay phải quay lại phía L đang đứng vụt 01 nhát vào cạnh đầu bên trái của L gây thương tích. Lúc này Phạm Nghĩa H, cư trú tại tổ 15, phường P, thành phố Q là nhân viên bảo vệ quán tại XBeer Club, là bạn của L vào can ngăn thì bị L dùng gậy gỗ vụt trúng 01 nhát vào bàn tay phải và dùng tay nắm 01 cái trúng vào mồm, H bỏ vào bên trong quán. Sau

đó mọi người can ngăn sự việc kết thúc. L về nhà băng bó vết thương; còn nhóm của L vào quán uống bia tiếp, tại quán nhóm của L gặp La Tiến H, sinh năm 1986, cư trú tại xóm 6, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang và L gọi điện thoại cho Bùi Đình D, cư trú tại tổ 10, phường N, thành phố Q đến cùng ngồi uống bia.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L mang theo tuýp sắt quay lại quán XBeer Club gặp H; H; T; Nguyễn Thanh T, cư trú tại tổ 2, phường P, thành phố Q; Nguyễn Duy T, cư trú tại thôn Nông Trường, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Khánh D, cư trú tại tổ 15, phường T, thành phố Q; Đặng Việt H, cư trú tại tổ 7, phường Q, thành phố Q; Nguyễn Chí H, cư trú tại tổ 9, phường Q, thành phố Q là những người cùng trong nhóm của L, để nói chuyện về việc L bị L đánh.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi nhóm của L đi về, khi ra đến sân trước cửa quán, thì nhóm L cầm dao, gây lao vào đánh nhau với nhóm của L. L dùng 1 tuýp sắt, dài khoảng 01 mét vút 01 nhát trúng đầu và 01 nhát trúng cẳng tay trái của L; T dùng 01 con dao dài khoảng 30cm, loại dao thái, đầu bằng, cầm bằng tay phải chém 04 nhát về phía L trong đó 01 nhát trúng bàn tay trái và 03 nhát chém vào phía vùng lưng của L, L bị ngã T tiếp tục chém 01 nhát vào chân L; Nguyễn Chí H tay phải tuýp sắt vút 01 nhát vào bả vai của L và vút 01 nhát vào lưng H; H tay phải cầm gậy vút 01 nhát vào lưng của L và vút 01 nhát vào lưng của H; H tay phải cầm gậy vút 01 nhát vào đầu và 01 nhát vào lưng H; T cầm 01 con dao dài khoảng 20cm, loại dao chặt, chém 01 nhát sượt vào cánh tay phải của V làm xước da; D cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 60cm đuổi theo vút H nhưng không trúng; T lao vào dùng cùi chỏ tay phải đánh vào lưng H; H nhặt được 01 con dao dài khoảng 35cm (cán dao bằng gỗ, bản dao làm bằng kim loại tối màu, đầu dao vuông, lưỡi dao vót cong dần về phía cán dao) chạy về phía mọi người đang đánh nhau, H tay phải cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới, chéo từ trái sang phải trúng vào vùng đầu của La Tiến H làm bị thương chảy máu, H ôm đầu chạy ra chỗ xe ô tô gần đó để trốn, H cầm dao bằng tay phải lao đến chém 5 đến 6 nhát vào phía lưng của H, H bỏ chạy vào trong quán XBeer Club, khi H quay ra định đánh lại nhóm H, thì H tiếp tục cầm dao chém 2 đến 3 nhát về phía lưng của H. Lúc này nhóm của L bỏ chạy, thì sự việc kết thúc. Hậu quả: L, H, V, L, S, H, T bị thương phải đi Bệnh viện điều trị.

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 253/2019/TgT ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của La Tiến H: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo trán trái kích thước như mô tả: 8%; Mề bả ngoài xương trán trái: 5%. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm).

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 254/2019/TgT ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của Trần Ngọc L: Dấu hiệu chính qua giám định: Các sẹo má phải, cẳng tay, bàn tay trái và cẳng chân phải kích thước như mô tả: 8%. Đứt gân gấp ngón 4 tay trái: 2%. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (Mười phần trăm).

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 255/2019/TgT ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Quang H: Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều sẹo phần mềm vị trí, kích thước như mô tả: 7%. Cơ chế, vật gây thương tích: Sẹo vùng đầu là do vật tày tác động trực tiếp gây nên; các sẹo như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (Bảy phần trăm).

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 256/2019/TgT ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của Đỗ Khắc V: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết tổn thương xây xước da nông cánh tay phải như mô tả. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích do vật có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (Không phần trăm).

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 257/2019/TgT ngày 29/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của Vũ Mạnh Bạch L: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vị trí, kích thước như mô tả mỗi sẹo: 1%. Cơ chế, vật gây thương tích: Sẹo vùng thái dương trái là do vật tày tác động trực tiếp gây nên; sẹo vùng cằm trái là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

* Bản kết luận pháp y về thương tích số 262/2019/TgT ngày 29/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của Phạm Anh S: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết tổn thương da nông vành tai phải như mô tả sẽ khỏi không để lại sẹo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (Không phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Phạm Nghĩa H đưa cho Vũ Mạnh Bạch L 50.000.000 đồng để nhờ Long đại diện bồi thường cho các bị hại. Ngày 01/01/2020 Vũ Mạnh Bạch L tự bỏ thêm 100.000.000 đồng (tổng cộng là 150.000.000 đồng) Long đại diện cho nhóm bồi thường cho Trần Ngọc L, Nguyễn Quang H và La Tiến H, mỗi người 50.000.000đ. L, H, H không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Số tiền 100.000.000 đồng của L bỏ ra để bồi thường, L không yêu cầu ai phải trả lại cho L.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Nghĩa H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của Phạm Nghĩa H còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường (bút lục 27 đến 37); Kết luận giám định pháp y về thương tích (bút lục 100 đến 101); Bệnh án (bút lục 58 đến 67 tập 1); Biên bản nhận dạng (bút lục 114 đến 120 tập 1), biên bản thực nghiệm điều tra (bút lục 122 đến 142 tập 1), hình ảnh qua Camera an ninh thu giữ, biên bản làm việc (bút lục 143 đến 145 tập 1); lời khai của bị hại (bút lục 155 đến 164 tập 2), lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSTP ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Nghĩa H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Nghĩa H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi không yêu cầu giải quyết trong vụ án này do vậy không đề cập HĐXX xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không kêu oan, tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới, bị cáo không có khiếu nại gì về Kết luận pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, Bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác nhận nội dung lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng mà chủ tọa phiên tòa công bố là đúng, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến đề bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo không kêu oan, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2019, tại khu vực sân trước cửa quán XBeer Club thuộc tổ 13, phường Tân Quang, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Phạm Nghĩa, cư trú tại tổ 15, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi dùng 01 con dao dạng dao thái, dài khoảng 30cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, đầu dao vuông (là Hung khí nguy hiểm) chém vào vùng trán trái của La Tiến H, sinh năm 1986, cư trú tại xóm 6, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang gây thương tích là 13% (Mười ba phần trăm).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội mà bị cáo Phạm Nghĩa H xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người

khác. Sự việc xảy ra tại hiện trường vụ án, bị cáo có thể lựa chọn cách xử khác nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là dao chém bị hại, gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13% (Mười ba phần trăm). Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân xấu; Không có tiền án, tiền sự

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan công an phát hiện tội phạm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi và quyết định hình phạt: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy bị cáo Phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, quá trình tại ngoại bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan công an phát hiện tội phạm. Do vậy, HĐXX xét thấy, hình phạt tù đối với bị cáo theo mức án mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đề nghị là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại cơ quan điều tra Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án này. Trường hợp có yêu cầu tòa án giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[7] Đối với hành vi của Trần Ngọc L, Vũ Mạnh Bạch L, Nguyễn Duy T, Nguyễn Chí H, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thanh T, Đặng Việt H, quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định:

- Trần Ngọc L dùng dao chém sượt vào vành tai phải của Phạm Anh S và dùng gậy vụt Phạm Nghĩa H, nhưng không gây thương tích; Dùng dao và gậy gỗ đánh, chém Vũ Mạnh Bạch L, gây tổn thương cơ thể 02% (Hai phần trăm). Long không yêu cầu khởi tố.

- Vũ Mạnh Bạch L đã dùng gậy kim loại đánh Trần Ngọc L, nhưng không gây thương tích.

- Nguyễn Duy T dùng dao chém Trần Ngọc L, gây tổn thương cơ thể 10% (Mười phần trăm) ngày 18/12/2019 Linh có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố.
- Nguyễn Chí H dùng gậy kim loại đánh Trần Ngọc L và Nguyễn Quang H, nhưng không gây thương tích.
- Nguyễn Xuân H dùng gậy gỗ đánh Nguyễn Quang H, nhưng không gây thương tích.
- Nguyễn Quốc T dùng dao chém sượt vào tay phải của Đỗ Khắc V, nhưng không gây thương tích.
- Nguyễn Khánh D dùng gậy gỗ vụt Nguyễn Quang H, nhưng không trúng.
- Nguyễn Thanh T dùng cùi chỏ tay phải đánh Nguyễn Quang H, nhưng không gây thương tích.
- Đặng Việt H dùng gậy kim loại đánh Trần Ngọc L và Nguyễn Quang H, nhưng không gây thương tích.
- Không xác định được người đánh Nguyễn Quốc T, nhưng Toàn đã từ chối giám định thương tích.

Do vậy, HĐXX không xem xét đối với hành vi của Trần Ngọc L, Vũ Mạnh Bạch L, Nguyễn Duy T, Nguyễn Chí H, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thanh T, Đặng Việt H.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, các đối tượng tham gia đánh nhau khai nhận: Sau khi kết thúc việc đánh nhau đã bỏ các tang vật tại khu vực gần hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được tang vật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nghĩa H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Nghĩa H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Phạm Nghĩa H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 28/8/2020, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Công an tp Tuyên Quang;
- Chi cục THDS tp Tuyên Quang;
- UBND phường H;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Dũng - Lý Thị Nhân

Vương Thị Lan

